TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29-5-2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hiếu

Ông Hồ Phi Công

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Hạ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: không tham gia.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 672/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Ngọc Y, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Ấp B, xã , huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh Thổ G, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Ngọc Y trình bày:* Chị và anh Thổ G tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2011, đến năm 2016 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Cuộc sống chung của anh chị hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vã về những vấn đề trong gia đình hàng ngày và việc nuôi dạy con cái khiến không khí gia đình căng thẳng. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 11/2021 đến nay. Quá trình không sống chung, anh chị mạnh ai người đó sống, không còn quan tâm đến nhau. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể hòa giải với nhau nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Thổ G.

Về con chung: anh chị có 02 con chung là cháu Thổ Thị Như Ý, sinh ngày: 12/12/2015 và cháu Thổ Tuấn K, sinh ngày 17/4/2019. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh Thổ G cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: anh chị không có nợ chung.

Chị xin được vắng mặt tại phiên tòa.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Thổ G trình bày:* Anh thống nhất với lời trình bày của chị Y về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Cuộc sống chung của anh chị không hòa hợp do vợ chồng bất đồng quan điểm nên anh đồng ý ly hôn với chị Y

Về con chung: anh chị có 02 con chung như chị Y trình bày. Khi ly hôn anh giao hai con chung cho chị Y nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: anh không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: anh chị không có nợ chung.

Anh xin được vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hồ Ngọc Y và anh Thổ G có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, do đó tiến hành xét xử vắng mặt chị Y và anh Thổ G là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Y khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Thổ G và yêu cầu được nuôi con nên quan hệ pháp luật là "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Thổ G có nơi cư trú tại ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Y có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Thổ G, nên xác định chị Y là nguyên đơn, anh Thổ G là bị đơn.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Y và anh Thổ G tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: Chị Y trình bày cuộc sống chung của anh chị hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vã về những vấn đề trong gia đình hàng ngày và việc nuôi dạy con cái khiến không khí gia đình căng thẳng. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 11/2021 đến nay. Quá trình không sống chung, anh chị mạnh ai người đó sống, không còn quan tâm đến nhau. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể hòa giải với nhau nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Thổ G.

Anh Thổ G thừa nhận cuộc sống chung của anh chị có mâu thuẫn, anh đồng ý ly hôn với chị Y.

Nhận thấy, thấy tình trạng hôn nhân của chị Y và anh Thổ G mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của chị Y và anh Thổ G là phù hợp.

[5] Về con chung: Chị Y và anh Thổ G có 02 con chung là cháu Thổ Thị Như Ý, sinh ngày: 12/12/2015 và cháu Thổ Tuấn K, sinh ngày 17/4/2019. Khi ly hôn, chị Y và anh Thổ G thống nhất giao cháu Như Ý và cháu K cho chị Y nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu K còn nhỏ, cháu Như Ý là con gái nên cần sự quan tâm, chăm sóc của mẹ; việc thỏa thuận trên của chị Y và anh Thổ G phù hợp với nguyện vọng của cháu Như Ý nên ghi nhận sự thỏa thuận của chị Y và anh Thổ G.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y không yêu cầu anh Thổ G cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Các đương sự trình bày không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7] Về nợ chung: Các đương sự trình bày anh chị không có nợ chung nên không giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Y phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9; Điều 56, Điều 81 Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Ngọc Y.

1. Chấp nhận cho chị Hồ Ngọc Y được ly hôn với anh Thổ G.

Quan hệ hôn nhân chấm dứt và giấy chứng nhận kết hôn số 03, ngày 27 tháng 01 năm 2016 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai cấp không còn giá trị pháp lý, kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Thổ Thị Như Ý, sinh ngày: 12/12/2015 và cháu Thổ Tuấn K, sinh ngày 17/4/2019 cho chị Hồ Ngọc Y trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Hồ Ngọc Y không yêu cầu anh Thổ G cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Anh Thổ G được quyền thăm nom con chung nhưng không gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Hồ Ngọc Y. Khi cần thiết, chị Hồ Ngọc Y và anh Thổ G được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp

luật bảo vệ.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Hồ Ngọc Y phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hồ Ngọc Y đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0008837 ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc. Chị Hồ Ngọc Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND cấp xã;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quỳnh Hương